

Số: 10^A/BB-ĐHĐCĐ-2017

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.04

- **Tên tổ chức:** Công ty cổ phần Sông Đà 7.04
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Thị trấn Ít Ong – Huyện Mường La –Tỉnh Sơn La
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5500296523 đăng ký lần đầu ngày 26/12/2007 đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 26/02/2017 tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La.
- **Thời gian:** Từ 08 giờ 30 phút, ngày 26/4/2017.
- **Địa điểm:** Hội trường Công ty CP Sông Đà 7 – tầng 7, tháp B - tòa nhà HH4, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội..
- **Chủ tọa cuộc họp:** Ông Nguyễn Hữu Doanh - Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Thư ký: ông (bà): Nguyễn Thành Tú

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

PHẦN I - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Đại hội đã nghe ông Phạm Hồng Trung - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết Công ty phát hành là: **6.480.000** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành là: **6.480.000** cổ phiếu do 484 cổ đông sở hữu.
- Tổng số cổ đông mời tham dự 484 cổ đông, đại diện cho tổng số 6.480.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tính đến thời điểm 08^h30', số cổ đông về tham dự Đại hội có:

Tổng số cổ đông có mặt, đăng ký tham dự Đại hội là: 27 cổ đông, sở hữu 4.141.468 CP, chiếm tỷ lệ 63,91% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp: 18 cổ đông, sở hữu 2.529.020 CP, chiếm tỷ lệ 39,03% tổng số cổ phần.
- Số cổ đông nhận ủy quyền tham dự Đại hội: 09 cổ đông, đại diện cho 1.612.448 CP, chiếm tỷ lệ 24,88% tổng số cổ phần.

Căn cứ quy định tại Điều 141, Điều 142 - Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13

ngày 26/11/2014; Điều 18 và Điều 19 của Điều lệ Công ty, đại hội có được số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) cổ phần có quyền biểu quyết thì đủ điều kiện tiến hành;

Như vậy cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 hôm nay là hợp pháp, hợp lệ, đủ điều kiện tiến hành.

2. Khai mạc Đại hội

Thay mặt Ban tổ chức ông Phạm Hồng Trung hướng dẫn Đại hội các thủ tục sau:

2.1. Thông báo cáo chương trình làm việc của Đại hội

- Ông Phạm Hồng Trung – Thay mặt Ban tổ chức báo cáo Đại hội về dự kiến chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

2.2. Giới thiệu Chủ tọa

- Căn cứ Thông báo vắng mặt vì lý do đột xuất và Giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của ông Nguyễn Xuân Đức – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

Ông Phạm Hồng Trung thay mặt Ban tổ chức hướng dẫn Đại hội tiến hành bầu Chủ tọa Đại hội theo quy định tại khoản 4 – Điều 19 – Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04:

Người được đại hội đề cử để Đại hội bầu làm Chủ tọa là ông: Nguyễn Hữu Doanh – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

Kết quả biểu quyết trực tiếp: 4.141.468 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội tán thành bầu ông Nguyễn Hữu Doanh – thành viên HĐQT làm chủ tọa tại Đại hội.

2.3. Giới thiệu thư ký cuộc họp

- Chủ tọa giới thiệu thư ký cuộc họp để ghi chép lại toàn bộ diễn biến cuộc họp.

1. Ông: Nguyễn Thanh Tú;

2. Bà Ngô Thị Hà Oanh.

2.4. Đề cử Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu bao gồm:

- Ông: Trần Văn Quân – Trưởng ban;

- Ông: Phạm Hồng Trung – Thành viên;

- Ông: Ngô Văn Tân – Thành viên.

Đại hội đã thông qua Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành là 4.141.468 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

2.5. Đại hội đã thông qua chương trình làm việc của Đại hội với tỷ lệ tán thành là 4.141.468 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

2.5. Thông qua quy chế Đại hội, nguyên tắc, thể lệ biểu quyết và kiểm phiếu biểu quyết và chương trình họp

- Ông Hoàng Nguyên Ngọc – Thành viên HĐQT đọc quy chế làm việc và nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu biểu quyết tại Đại Hội.

Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ tán thành là 4.141.468 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

PHẦN II - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Hữu Doanh - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động SXKD, thực hiện đầu tư năm 2016; Kế hoạch SXKD năm 2017.

2. Ông Trần Văn Tài – Tổng giám đốc trình bày báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016, Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

3. Ông Nguyễn Hữu Doanh – Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo thực hiện trả thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký Công ty năm 2016, kế hoạch trả thù lao năm 2017.

4. Ông Nguyễn Trọng Tiêu – Thành viên Ban kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát năm 2016.

5. Ông Hoàng Nguyên Ngọc – Thành viên HĐQT trình bày báo cáo về nội dung sửa đổi Điều lệ công ty.

6. Ông Hoàng Nguyên Ngọc – Thành viên HĐQT trình bày báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

7. Ông Nguyễn Hữu Doanh – thành viên HĐQT trình bày báo cáo phương án nhân sự bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017-2022.

8. Ông Trần Văn Quân - Trưởng ban kiểm phiếu thông qua quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS và hướng dẫn Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

PHẦN III - THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Hữu Doanh – thành viên HĐQT Công ty giải thích chi tiết về bản báo cáo thực hiện các chỉ tiêu năm 2016 để các cổ đông hiểu rõ hơn về bản báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty

Các cổ đông không có ý kiến gì thêm.

PHẦN IV - KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	150, 456	156, 857	
2	Doanh số bán hàng	Tỷ đồng	232, 911	223, 814	
3	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	316, 961	343, 612	
4	Các khoản nộp NN	Tỷ đồng	11, 456	9, 435	
5	Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	5, 584	5, 295	
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-9, 654	-19, 660	
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	60	64, 8	
8	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	0	132, 753	
9	Chi phí QLDN	Tỷ đồng	4, 397	3, 656	
10	Tỷ lệ cổ tức	%	-	-	

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	4.098.916	98,97%
Không đồng ý	11.556	0,28%
Không có ý kiến	30.996	0,75%

2. Kế hoạch SXKD năm 2017

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế, tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2017		Ghi chú
			Sông Đà 7.04	Hợp nhất	
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	113, 369	216, 345	
2	Doanh số bán hàng	Tỷ đồng	157, 588	260, 563	
3	Các khoản nộp Nhà nước	Tỷ đồng	7, 970	23, 390	
4	Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	3, 966	31, 753	
5	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	126, 070	229, 046	
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	0, 848	8, 984	
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	64, 8	184, 8	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2017		Ghi chú
			Sông Đà 7.04	Hợp nhất	
8	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	172, 753	172, 753	
9	Chi phí QLDN	Tỷ đồng	2, 763	7, 008	
10	Tỷ lệ cổ tức	%	0	0	

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	4.098.916	98,97%
Không đồng ý	11.556	0,28%
Không có ý kiến	30.996	0,75%

3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện

Nội dung báo cáo đã được gửi cho các cổ đông/ người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	4.098.916	98,97%
Không đồng ý	11.556	0,28%
Không có ý kiến	30.996	0,75%

4. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

Có báo cáo chi tiết kèm theo.

Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017: Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán được UBCK nhà nước chấp thuận để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

Tỷ lệ biểu quyết

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	4.098.916	98,97%
Không đồng ý	-	0,00%
Không có ý kiến	42.552	1,03%

5. Báo cáo chi trả thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát trong năm 2016 và đề xuất thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017.

5.1. Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD năm 2016: Tỷ lệ LNTT/Doanh thu là số

âm, không đạt các chỉ tiêu đề ra vì vậy thống nhất không chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty.

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	4.098.916	98,97%
Không đồng ý	-	0,00%
Không có ý kiến	42.552	1,03%

5.2. Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2017 như sau:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (*một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận*) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao/tháng/người (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	3.000.000
2	Thành viên HĐQT	2.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	2.000.000
4	Thành viên BKS	1.500.000
5	Thư ký HĐQT	1.500.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (*một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận*) của Công ty $< 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	4.098.916	98,97%
Không đồng ý	-	0,00%
Không có ý kiến	42.552	1,03%

6. Báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát năm 2016

Nội dung báo cáo đã được gửi cho các cổ đông/ người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	4.098.916	98,97%
Không đồng ý	11.556	0,28%
Không có ý kiến	30.996	0,75%

7. Báo cáo về việc sửa đổi Điều lệ công ty

Nội dung: Theo tờ trình số 09/TTr-S74-HĐQT ngày 26/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty, chi tiết sửa đổi điều lệ như sau:

7.1. Bổ sung Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty

➤ Khoản 1 - Điều 3 có nội dung như sau:

1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

✓ Khai thác, sản xuất các loại vật liệu xây dựng;

➤ **Lý do cần bổ sung:** Điều chỉnh nội dung ngành nghề kinh doanh chính của Công ty theo đúng mã ngành được quy định tại Quyết định số: 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

➤ Nội dung sửa đổi bổ sung:

1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

✓ Khai thác, sản xuất các loại vật liệu xây dựng

Cụ thể:

- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (2395)
- Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi (46633)
- Khai thác đá (08101);
- Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh (47524)

7.2. Sửa đổi Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

➤ Nội dung Khoản 6 và khoản 7 – Điều 27 có nội dung gần giống nhau:

6. Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất **05** ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi

thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp được gửi bằng buro điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

➤ **Nội dung sửa đổi bổ sung:** Loại bỏ khoản 6 - Điều 27.

7.3. *Sửa đổi Điều 37.*

a) Nội dung Điều 37: Mối quan hệ giữa Công ty với Công ty mẹ

➤ **Lý do cần sửa đổi:** Căn cứ Thông báo số 06/CT-TCNS ngày 20/9/2016 của Công ty cổ phần Sông Đà 7 về việc thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Sông Đà 7.04. Nội dung cụ thể như sau: Ngày 09/9/2016, Công ty cổ phần Sông Đà 7 đã thực hiện thành công phương án thoái vốn khỏi Công ty cổ phần Sông Đà 7.04. Hiện Công ty cổ phần Sông Đà 7 chỉ còn sở hữu 249.600 cổ phần, tương ứng với 3,85% vốn điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 7.04, do vậy Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 không còn Công ty Mẹ.

➤ **Nội dung sửa đổi:** Loại bỏ Điều 37.

7.4. *Sửa đổi Điều 38. Quan hệ giữa Công ty với các đơn vị trực thuộc, Công ty con, Công ty liên kết của Công ty mẹ.*

➤ **Điều 38 có nội dung như sau:**

- Công ty có mối quan hệ với các đơn vị trực thuộc, Công ty con, Công ty liên kết của Công ty mẹ về vốn, thị trường, công nghệ, hoạt động đào tạo và các nguồn lực khác thông qua việc giao kết hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty mẹ, phù hợp với mục tiêu là vì lợi ích của Công ty và Công ty mẹ cùng các doanh nghiệp trong tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con

- Công ty thông qua người đại diện phần vốn của Công ty mẹ để đề nghị Công ty mẹ điều chỉnh mối quan hệ giữa Công ty với các đơn vị trực thuộc Tổng công ty, các Công ty con, các Công ty liên doanh, liên kết của Tổng công ty, Công ty mẹ thông qua người đại diện phần vốn của Công ty mẹ tại các doanh nghiệp này hỗ trợ và giao kết hợp đồng về thị trường, về công nghệ, đào tạo, phát triển nguồn lực vv... phù hợp với mục tiêu, định hướng chiến lược, kế hoạch, tốc độ tăng trưởng, sự phát triển chung của toàn bộ tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con theo quy định của pháp luật.

➤ **Lý do cần sửa đổi bổ sung:** hiện tại không có Công ty mẹ

➤ **Nội dung sửa đổi, bổ sung:** sửa đổi thành:

Công ty có mối quan hệ với các đơn vị trực thuộc, Công ty con về vốn, thị trường, công nghệ, hoạt động đào tạo và các nguồn lực khác thông qua việc giao kết hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.

7.5. *Sửa đổi Điều 59 - Ngày hiệu lực*

➤ **Điều 59, Khoản 1 có nội dung như sau:**

Bản Điều lệ này gồm 23 chương, 60 Điều; sửa đổi, bổ sung lần thứ 6, được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 thông qua ngày 25/4/2016 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và có hiệu lực kể từ ngày 20/6/2016 thay thế cho Điều lệ

cũ đã thông qua ngày 22/4/2015.

➤ **Lý do cần sửa đổi bổ sung:** thay đổi số lượng Điều khoản so với Điều lệ cũ và thay đổi ngày hiệu lực của Điều lệ sửa đổi bổ sung năm 2017.

➤ **Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

Bản Điều lệ này gồm 23 chương, 59 Điều; sửa đổi, bổ sung lần thứ 7, được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 thông qua ngày 26/4/2017 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 27/4/2017 thay thế cho Điều lệ cũ đã thông qua ngày 25/4/2016.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	4.098.916	98,97%
Không đồng ý	-	0,00%
Không có ý kiến	42.552	1,03%

8. Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ gồm:

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và tăng tính chủ động cho Hội đồng quản trị trong quá trình quản lý, điều hành Công ty. Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể sau:

- 8.1. Phê duyệt các dự án đầu tư bổ sung nâng cao năng lực xe máy, thiết bị thi công tại các công trình, các dự án nếu có phát sinh trong năm 2017.
- 8.2. Phê duyệt các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông nếu có phát sinh trong năm 2017.
- 8.3. Phê duyệt và giải quyết các thủ tục để triển khai đầu tư các dự án khai thác sản xuất vật liệu tại khu vực Hòa Bình, Hà Nội.
- 8.4. Phê duyệt điều chỉnh nội dung Điều lệ Công ty liên quan đến việc di chuyển trụ sở, thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty từ thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đến nơi khác (khi cần thiết) cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh cụ thể của đơn vị.
- 8.5. Xem xét tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2017 cho phù hợp với thực tế (nếu có sự thay đổi).

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	4.098.916	98,97%
Không đồng ý	11.556	0,28%
Không có ý kiến	30.996	0,75%

9. Nhiệm kỳ Hội đồng quản trị và BKS (2013-2017) đã hết, Đại hội đồng cổ đông tiến hành công tác bầu cử.

9.1. Ông Nguyễn Hữu Doanh – thành viên HĐQT trình bày trước Đại hội bản Báo cáo phương án nhân sự bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017-2022) (có bản báo cáo chi tiết kèm theo)

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	4.098.916	98,97%
Không đồng ý	-	0,00%
Không có ý kiến	42.552	1,03%

9.2. Kết quả bầu cử HĐQT và BKS khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

Ứng cử viên HĐQT	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % phiếu bầu trên tổng số phiếu bầu
Nguyễn Hữu Doanh	4.404.052	106,34%
Nguyễn Hữu Nhuận	4.067.008	98,20%
Hoàng Nguyên Ngọc	4.054.284	97,89 %
Nguyễn Anh Lam	4.065.208	98,16%
Nguyễn Trọng Khoa	4.059.008	98,01%

Các ông có tên sau đã trúng cử làm thành viên HĐQT

1. Ông: Nguyễn Hữu Doanh
2. Ông: Nguyễn Hữu Nhuận
3. Ông: Hoàng Nguyên Ngọc
4. Ông: Nguyễn Anh Lam
5. Ông: Nguyễn Trọng Khoa

Kết quả cuộc họp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch HĐQT: ông: Nguyễn Hữu Doanh được các thành viên HĐQT bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022, với tỷ lệ biểu quyết: 5/5 thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

Ứng cử viên BKS	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % phiếu bầu trên tổng số phiếu bầu
Nguyễn Như Huy	4.224.078	101,99 %
Quất Văn Quang	4067.008	98,97%
Nguyễn Trọng Tiêu	4.098.652	98,2%

Các ông có tên sau đã trúng cử làm thành viên BKS


1. Ông: Nguyễn Như Huy
2. Ông: Quất Văn Quang
3. Ông: Nguyễn Trọng Tiêu

Kết quả cuộc họp Ban kiểm soát bầu Trưởng BKS: ông: Nguyễn Như Huy được các thành viên BKS bầu giữ chức vụ Trưởng BKS Công ty nhiệm kỳ 2017-2022, với tỷ lệ biểu quyết: 3/3 thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

PHẦN IV – THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

- Thay mặt ban thư ký ông Nguyễn Thành Tú đọc dự thảo biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
- Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua dự thảo biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết đồng ý.
- Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thành Tú

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Hữu Doanh